

Số: 161/QĐ-QLTTCT

Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (lần 1) của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3701/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TCQLTT ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường về việc điều chỉnh giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (lần 1);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2023 (lần 1) của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Nghiệp vụ – Tổng hợp, Trưởng phòng Thanh tra – Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục QLTT;
- Đăng Website Cục;
- Treo bảng Thông báo;
- Lưu: VT, TCHC (PHBY, 02)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC
QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Nguyễn Ngọc Hiền

Đơn vị: Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ

Chương: 016



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 161/QĐ-QLTTCT ngày 30 tháng 6 năm 2023

của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số
I	<u>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</u>	
1	Số thu phí, lệ phí	
	Học phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
	Học phí, lệ phí	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	<u>Dự toán chi ngân sách nhà nước</u>	12.126
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	9.133
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ	2.993
3	Kinh phí nghiên cứu KHCN	0
	Chi tiết theo loại chi	
	Chi Quản lý nhà nước: Loại 340-341	12.126
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	9.133
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ, trong đó:	2.993
	Mua sắm tài sản cố định	675
	Kinh phí Thuê trụ sở làm việc, kho hàng	276
	Kinh phí bảo trì, sửa chữa cơ sở vật chất	0
	Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính (bao gồm chi mua sắm, thuê trang thiết bị phục vụ cho công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, thuê dịch vụ cho công việc hỗ trợ, phục vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả)	2.042
	Kinh phí Hỗ trợ chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả	
	Ban chỉ đạo 389 ngành	
	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế	0

* **Ghi chú:** Kinh phí để thực hiện mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng cho cả năm 2023.